

Số: 131/2022/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 19 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2022/TLST-DS, ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thùy L, sinh năm 19; Địa chỉ: Số 00, ấp A Q, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Chị Lê Thị M T, sinh năm 19; Địa chỉ: khóm Q, thị trấn L V, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Lê Ngọc H, sinh năm 19; Địa chỉ: Số 00, ấp N Q, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 19; địa chỉ: Số 00, ấp B P Q, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Thanh X, sinh năm 19; Địa chỉ: Ấp N Q, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Ngọc H đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho chị Lê Thị Thùy L, diện tích là 80,7m² (Trong phạm vi các mốc M2, M3, M4, M9 về M2), mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, thuộc một phần thửa 10, tờ bản đồ số 3, theo đo đạc thực tế diện tích 500m², được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy ngày 05 tháng 3 năm 2018 cho ông Lê Ngọc H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc xã Vĩnh

Thanh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2.2. Ông Lê Ngọc H đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho chị Lê Thị Thanh X, diện tích là $80,7m^2$ (Trong phạm vi các mốc M4, M5, M8, M9 về M4), mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, thuộc một phần thửa 10, tờ bản đồ số 3, theo đo đạc thực tế diện tích $500m^2$, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy ngày 05 tháng 3 năm 2018 cho ông Lê Ngọc H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Buộc ông Lê Ngọc H giao quyền sử dụng đất cho chị Lê Thị Thùy L diện tích là $80,7m^2$ (Trong phạm vi các mốc M2, M3, M4, M9 về M2), mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, thuộc một phần thửa 10, tờ bản đồ số 3, theo đo đạc thực tế diện tích $500m^2$, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy ngày 05 tháng 3 năm 2018 cho ông Lê Ngọc H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2.4. Buộc ông Lê Ngọc H giao quyền sử dụng đất cho chị Lê Thị Thanh X diện tích là $80,7m^2$ (Trong phạm vi các mốc M4, M5, M8, M9 về M4), mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, thuộc một phần thửa 10, tờ bản đồ số 3, theo đo đạc thực tế diện tích $500m^2$, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy ngày 05 tháng 3 năm 2018 cho ông Lê Ngọc H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2.5. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp thu hồi diện tích $80,7m^2$ (Trong phạm vi các mốc M2, M3, M4, M9 về M2), mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, thuộc một phần thửa 10, tờ bản đồ số 3, theo đo đạc thực tế diện tích $500m^2$, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy ngày 05 tháng 3 năm 2018 cho ông Lê Ngọc H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, để cấp lại cho chị Lê Thị Thùy L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.6. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp thu hồi diện tích $80,7m^2$ (Trong phạm vi các mốc M4, M5, M8, M9 về M4), mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, thuộc một phần thửa 10, tờ bản đồ số 3, theo đo đạc thực tế diện tích $500m^2$, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy ngày 05 tháng 3 năm 2018 cho ông Lê Ngọc H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, để cấp lại cho chị Lê Thị Thanh X đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

(Kèm theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò và Sơ đồ đo đạc phần đất tranh chấp ngày 25/8/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò).

Các đương sự đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê KH, đăng ký và điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo luật định.

2.7. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Lê Thị Thùy L tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0008931 ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò;

- Chị Lê Thị Thanh X tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0013617 ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

2.10. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Chị Lê Thị Thùy L tự nguyện nộp 2.594.000 đồng đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Lấp Vò;
- Lưu hồ sơ vụ án. (T)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hữu Phước